

TÓM TẮT ĐIỀU KHOẢN VÀ MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG KHI THAM GIA SẢN PHẨM BẢO TRỢ BẢO HIỂM TỬ VONG VÀ THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VĨNH VIỄN DO TAI NẠN

Sản phẩm bảo trợ **Bảo hiểm tử vong và thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn** do Bảo Việt Nhân thọ cung cấp là sản phẩm với mục tiêu bảo vệ khi Người được bảo hiểm gặp rủi ro thương tật và tử vong do tai nạn.

Bên mua bảo hiểm cần đọc kỹ và lưu ý các nội dung quan trọng dưới đây của Điều khoản sản phẩm. Đây là tài liệu tóm tắt các thông tin chính và quan trọng trong Điều khoản, thông tin chi tiết xin vui lòng đọc trong bản Điều khoản được gửi tới Quý khách trong bộ Hợp đồng bảo hiểm.

1. Quyền lợi của sản phẩm:

- Quyền lợi bảo hiểm tử vong và thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn.

Chi tiết quyền lợi bảo hiểm, điều kiện nhận quyền lợi và các giới hạn chi trả được nêu tại Chương II.

2. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Các trường hợp Bảo Việt Nhân thọ không trả quyền lợi bảo hiểm (loại trừ trách nhiệm bảo hiểm) được nêu tại Điều 7.

3. Thời hạn bảo hiểm và Tái tục Sản phẩm bảo trợ

- Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo trợ là một năm kể từ ngày phát sinh hiệu lực hoặc ngày tái tục Sản phẩm bảo trợ.
- Quy định về Tái tục Sản phẩm bảo trợ được nêu tại Điều 11.

4. Phí bảo hiểm

- Trường hợp Hợp đồng chính đóng phí định kỳ, định kỳ đóng phí của Sản phẩm bảo trợ phải trùng khớp với định kỳ đóng phí của Hợp đồng chính.
- Quy định về gia hạn đóng Phí bảo hiểm được nêu tại Điều 12.

5. Chấm dứt hiệu lực Sản phẩm bảo trợ

Các trường hợp Sản phẩm bảo trợ chấm dứt hiệu lực được nêu tại Điều 10.

6. Áp dụng tương tự

Một số quy định liên quan đến Sản phẩm bảo trợ này sẽ được áp dụng theo Điều khoản của Sản phẩm chính theo quy định nêu tại Điều 3.

7. Lưu ý khác

- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin liên quan đến Sản phẩm bảo trợ. Trường hợp vi phạm nghĩa vụ trên có thể dẫn tới việc Bảo Việt Nhân thọ không chi trả quyền lợi bảo hiểm.



- Bên mua bảo hiểm lưu ý cần giữ đầy đủ các tài liệu, chứng từ liên quan đến Sản phẩm bảo trợ này.
- Đây là tài liệu tóm tắt các nội dung chính của sản phẩm. Trường hợp có bất kỳ thông tin nào dẫn đến cách hiểu khác nhau, thông tin đó sẽ được giải thích theo Điều khoản sản phẩm.
- Bên mua bảo hiểm có thể tra cứu thông tin Hợp đồng tại Cổng thông tin Khách hàng MyBVLIFE địa chỉ <https://mybvlife.baovietnhantho.com.vn> hoặc ứng dụng MyBVLIFE dành cho điện thoại sử dụng hệ điều hành Android/iOS. Thông tin Tên đăng nhập và Mật khẩu được Bảo Việt Nhân thọ gửi qua email mà Bên mua bảo hiểm đã đăng ký.



ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO TRỢ BẢO HIỂM TỬ VONG VÀ THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VĨNH VIỄN DO TAI NẠN

(Kèm theo Công văn số 11181/BTC-QLBH ngày 22 tháng 08 năm 2011 của Bộ Tài chính)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Người được bảo hiểm	2
Điều 2: Các định nghĩa	2
Điều 3: Áp dụng tương tự	3
Điều 4: Ưu tiên áp dụng	3

CHƯƠNG II: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 5: Quyền lợi bảo hiểm	3
Điều 6: Nguyên tắc trả tiền bảo hiểm	4
Điều 7: Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	4

CHƯƠNG III: THỜI HẠN BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC CỦA SẢN PHẨM BẢO TRỢ

Điều 8: Thời điểm phát sinh hiệu lực	5
Điều 9: Thời hạn bảo hiểm	5
Điều 10: Chấm dứt hiệu lực	5
Điều 11: Tái tục bảo hiểm	5

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM VÀ PHÍ THAM GIA SẢN PHẨM BẢO TRỢ

Điều 12: Phí bảo hiểm	6
Điều 13: Phí tham gia Sản phẩm bảo trợ	6

Điều khoản Sản phẩm bổ trợ này là Thỏa thuận bổ sung kèm theo Hợp đồng bảo hiểm chính (Hợp đồng chính) giữa Bên mua bảo hiểm (“Người tham gia bảo hiểm”) và Bảo Việt Nhân Thọ.

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm theo Sản phẩm bổ trợ này (Người được bảo hiểm) là người được Bảo Việt Nhân thọ chấp nhận bảo hiểm, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều kiện về tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm bắt đầu và kết thúc bảo hiểm theo Sản phẩm bổ trợ này được áp dụng theo quy định của Bảo Việt Nhân thọ và được thông báo cho Bên mua bảo hiểm tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm và tại thời điểm tái tục Sản phẩm bổ trợ (trường hợp có thay đổi).

Thông tin cần thiết về Người được bảo hiểm được ghi trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Phụ lục Hợp đồng.

Điều 2: Các định nghĩa

2.1. **“Tai nạn”** là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn gây ra do sự tác động bất ngờ của một vật chất hoặc một lực từ bên ngoài, không chủ định và ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm lên cơ thể Người được bảo hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong, loại trừ bất cứ quá trình nào xảy ra do bệnh tật, tuổi tác hay sự thoái hoá. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.

2.2. **“Thương tật toàn bộ vĩnh viễn”** là tình trạng Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong đó:

- Mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là lấy bỏ nhãn cầu hoặc mù hoàn toàn (thị lực dưới 1/20).
- Mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của tay được hiểu là:
 - + Bị cắt cụt từ khớp cổ tay trở lên; hoặc
 - + Mất khả năng vận động (liệt) vĩnh viễn từ toàn bộ bàn tay trở lên.



- Mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của chân được hiểu là:

- + Bị cắt cụt từ khớp cổ chân (bao gồm cả xương sên và xương gót) trở lên; hoặc
- + Mất khả năng vận động (liệt) vĩnh viễn từ toàn bộ bàn chân trở lên.

Tình trạng thương tật toàn bộ vĩnh viễn nêu trên phải:

- Là hậu quả trực tiếp của một tai nạn xảy ra trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực;
- Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận về tình trạng thương tật (trừ trường hợp mất hoặc đứt rời bộ phận cơ thể);
- Phát sinh trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn và kéo dài ít nhất 180 ngày liên tục tính từ ngày được xác nhận bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn (trừ trường hợp mất hoặc đứt rời bộ phận cơ thể).

2.3. **"Số tiền bảo hiểm"** là số tiền được dùng làm cơ sở để xác định Quyền lợi bảo hiểm theo Điều khoản Sản phẩm bảo trợ này. Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm lựa chọn phù hợp với quy định của Bảo Việt Nhân thọ và được ghi tại Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc Phụ lục Hợp đồng.

2.4. **"Bệnh có sẵn"** là tình trạng bệnh, thương tật, tổn thương đã được chuẩn đoán hoặc đã phát bệnh hoặc tổn tại trước ngày Bảo Việt Nhân thọ chấp nhận bảo hiểm theo Sản phẩm bảo trợ này.

2.5. **"Người thụ hưởng"** là cá nhân hoặc tổ chức do Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong. Trường hợp Bên mua bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng của Sản phẩm bảo trợ thì Người thụ hưởng của Hợp đồng chính sẽ đồng thời là Người thụ hưởng của Sản phẩm bảo trợ này.

2.6. Các thuật ngữ, từ ngữ khác được sử dụng trong Điều khoản Sản phẩm bảo trợ này được hiểu theo đúng nghĩa, giải thích trong Điều khoản của Hợp đồng chính.

Điều 3: Áp dụng tương tự

Các quy định về thủ tục yêu cầu bảo hiểm, nghĩa vụ cung cấp thông tin, miễn truy xét, thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm và giải quyết tranh chấp liên quan đến Sản phẩm bảo trợ này được áp dụng theo Điều khoản của Hợp đồng chính.

Điều 4: Ưu tiên áp dụng

Trường hợp có sự khác biệt giữa Điều khoản Sản phẩm bảo trợ này và Điều khoản của Hợp đồng chính thì những quy định trong Điều khoản này sẽ được áp dụng.

CHƯƠNG II: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 5: Quyền lợi bảo hiểm

5.1. Bảo Việt Nhân thọ trả Số tiền bảo hiểm theo Điều khoản Sản phẩm bảo trợ cho Bên mua bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn xảy ra trong thời gian Sản phẩm bảo trợ có hiệu lực.



- 5.2. Bảo Việt Nhân thọ trả Số tiền bảo hiểm theo Điều khoản Sản phẩm bổ trợ cho Người thụ hưởng trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong do tai nạn xảy ra trong thời gian Sản phẩm bổ trợ có hiệu lực.

Điều 6: Nguyên tắc trả tiền bảo hiểm

- 6.1. Bảo Việt Nhân thọ chỉ trả Quyền lợi bảo hiểm một lần đối với hậu quả của một tai nạn xảy ra đối với Người được bảo hiểm.
- 6.2. Bảo Việt không giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Sản phẩm bổ trợ này trong trường hợp hậu quả của tai nạn bị trầm trọng hơn do bệnh có sẵn của Người được bảo hiểm hoặc điều trị vết thương không kịp thời hoặc không theo chỉ dẫn của cơ sở y tế có thẩm quyền dẫn đến Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc tử vong.
- 6.3. Quyền lợi bảo hiểm theo Sản phẩm bổ trợ này được giải quyết độc lập với Hợp đồng chính.

Điều 7: Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

- 7.1. Phạm vi bảo hiểm của Sản phẩm bổ trợ này không bao gồm các trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do nguyên nhân không phải là tai nạn.
- 7.2. Bảo Việt Nhân thọ không trả Quyền lợi bảo hiểm theo Điều 5 cho trường hợp Người được bảo hiểm bị chết hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp của:
- 7.2.1. Hành động tự tử của Người được bảo hiểm;
- 7.2.2. Hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng. Người được bảo hiểm cố ý không thực hiện những hành động cần thiết nhằm tránh tai nạn/sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc Người được bảo hiểm cố ý đặt mình vào tình huống/hoàn cảnh mà khả năng xảy ra tai nạn/sự kiện bảo hiểm là không tránh khỏi hoặc rất cao;
- 7.2.3. Nhiễm HIV, bị AIDS (Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải) hoặc những bệnh liên quan đến AIDS;
- 7.2.4. Người được bảo hiểm tham gia: các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách); các hoạt động nguy hiểm: nhảy dù, đua xe, đua ngựa, săn bắn, đấm bốc, lặn;
- 7.2.5. Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm (theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền);
- 7.2.6. Người được bảo hiểm sử dụng trái phép rượu, bia, ma túy hoặc các chất kích thích khác;
- 7.2.7. Động đất, sóng thần, phản ứng hạt nhân, nhiễm phóng xạ, vũ khí hoá học, vũ khí sinh học;
- 7.2.8. Chiến tranh (cho dù tuyên bố hay không tuyên bố), nội chiến, khủng bố, bạo động, nổi loạn và các sự kiện mang tính chất chiến tranh khác.
- 7.3. Sản phẩm bổ trợ chấm dứt ngay sau khi Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do một trong các nguyên nhân quy định tại Khoản 7.2 và Bảo Việt Nhân thọ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm 100% số phí bảo hiểm đã nộp sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan.



CHƯƠNG III: THỜI HẠN BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC CỦA SẢN PHẨM BỔ TRỢ

Điều 8: Thời điểm phát sinh hiệu lực

- 8.1. Trường hợp yêu cầu bảo hiểm cùng lúc với Hợp đồng chính và được chấp nhận bảo hiểm, Sản phẩm bổ trợ sẽ phát sinh hiệu lực cùng lúc với Hợp đồng chính.
- 8.2. Trường hợp yêu cầu bảo hiểm sau khi Hợp đồng chính đã có hiệu lực, Sản phẩm bổ trợ sẽ phát sinh hiệu lực vào ngày Bảo Việt Nhân thọ chấp nhận bảo hiểm theo Sản phẩm bổ trợ này.

Điều 9: Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bổ trợ là một năm kể từ ngày phát sinh hiệu lực theo quy định tại Điều 8 hoặc ngày tái tục Sản phẩm bổ trợ theo quy định tại Khoản 11.1 Điều 11.

Điều 10: Chấm dứt hiệu lực

Sản phẩm bổ trợ chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

- 10.1. Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bổ trợ kết thúc và không được tái tục theo quy định tại Điều 11; hoặc
- 10.2. Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn; hoặc
- 10.3. Bên mua bảo hiểm dừng nộp phí và Hợp đồng chính chuyển sang Số tiền bảo hiểm giảm/Niên kim giảm hoặc Hợp đồng chính được miễn phí bảo hiểm hoặc Hợp đồng chính kết thúc thời hạn đóng phí bảo hiểm; hoặc
- 10.4. Hợp đồng chính đáo hạn hoặc chấm dứt hiệu lực; hoặc
- 10.5. Người được bảo hiểm đạt đến độ tuổi nhất định theo quy định của Bảo Việt Nhân thọ; hoặc
- 10.6. Sản phẩm bổ trợ chấm dứt hiệu lực theo quy định tại Khoản 7.3 Điều 7, Khoản 12.4 Điều 12; hoặc
- 10.7. Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Sản phẩm bổ trợ.

Điều 11: Tái tục bảo hiểm

- 11.1. Trong thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng chính, Sản phẩm bổ trợ sẽ được tự động tái tục vào ngày tiếp theo ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bổ trợ (được gọi là ngày tái tục Sản phẩm bổ trợ), trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm hoặc Bảo Việt Nhân thọ thông báo bằng văn bản về việc không tái tục Sản phẩm bổ trợ chậm nhất 15 ngày trước ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bổ trợ.
- 11.2. Sản phẩm bổ trợ đã chấm dứt hiệu lực theo quy định tại Điều 10 sẽ không được tái tục.

- 11.3. Khi được tái tục, ngày đến hạn đóng phí bảo hiểm đầu tiên của Sản phẩm bảo trợ tái tục sẽ là ngày tái tục. Quy định tại các Khoản 12.3 và 12.4 Điều 12 sẽ được áp dụng tương tự với phí bảo hiểm đầu tiên của Sản phẩm bảo trợ tái tục.

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM VÀ PHÍ THAM GIA SẢN PHẨM BẢO TRỢ

Điều 12: Phí bảo hiểm

- 12.1. Phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo trợ được ghi tại Phụ lục Hợp đồng.
- 12.2. Trường hợp Hợp đồng chính đóng phí định kỳ, định kỳ đóng phí của Sản phẩm bảo trợ phải trùng khớp với định kỳ đóng phí của Hợp đồng chính.
- Trường hợp Bảo Việt Nhân thọ chấp nhận bảo hiểm theo Sản phẩm bảo trợ này khi Hợp đồng chính đóng phí một lần, định kỳ đóng phí của Sản phẩm bảo trợ là định kỳ năm hoặc định kỳ khác theo quy định của Bảo Việt Nhân thọ.
- 12.3. Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng phí theo đúng thời hạn đã thỏa thuận, phí bảo hiểm phải nộp được gia hạn 60 ngày kể từ ngày đến hạn đóng phí.
- 12.4. Sau thời gian gia hạn nộp phí quy định tại Khoản 12.3 Điều 12, nếu Bên mua bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm, Sản phẩm bảo trợ sẽ tự động chấm dứt kể từ ngày đến hạn đóng phí của kỳ phí nợ đầu tiên hoặc ngay sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí (tùy theo quy định tại Điều khoản Hợp đồng chính) trừ trường hợp phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo trợ được tự động đóng theo quy định tại Hợp đồng chính (nếu có).
- 12.5. Phí bảo hiểm cho Sản phẩm bảo trợ tái tục được áp dụng theo mức phí tại ngày tái tục phù hợp với Biểu phí đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.
- Trong trường hợp cần thiết, để thuận tiện cho Bên mua bảo hiểm trong đóng phí bảo hiểm và quản lý của doanh nghiệp, Bảo Việt Nhân thọ có thể áp dụng Phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo trợ tái tục theo mức phí trước ngày tái tục hoặc bắt đầu áp dụng mức phí bảo hiểm tái tục từ một thời điểm muộn hơn. Trong trường hợp áp dụng mức phí bảo hiểm tái tục từ một thời điểm muộn hơn, mức phí bảo hiểm trước ngày tái tục sẽ được áp dụng cho đến thời điểm áp dụng mức phí bảo hiểm tái tục.
- 12.6. Bảo Việt Nhân thọ bảo lưu quyền điều chỉnh phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo trợ tái tục phù hợp với Biểu phí đã được Bộ Tài chính phê chuẩn. Trong trường hợp phí bảo hiểm được điều chỉnh tăng lên Bảo Việt Nhân thọ sẽ thông báo Bên mua bảo hiểm bằng văn bản chậm nhất 15 ngày trước ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo trợ về sự điều chỉnh này.
- 12.7. Các qui định khác về phí bảo hiểm được áp dụng như quy định trong Điều khoản của Hợp đồng chính.

Điều 13: Phí tham gia Sản phẩm bảo trợ

Trường hợp yêu cầu bảo hiểm theo Sản phẩm bảo trợ khi Hợp đồng chính đã có hiệu lực, nếu được chấp nhận bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải chịu Phí tham gia Sản phẩm bảo trợ (nếu có) theo quy định của Bảo Việt Nhân thọ. Phí tham gia là khoản tiền cần thiết dùng để trang trải các chi phí liên quan đến đánh giá rủi ro và chấp nhận bảo hiểm theo Sản phẩm bảo trợ này./.